

## *Bài 26*

# **QUANG TRUNG XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC**

*(1 tiết)*

### **I - Mục tiêu bài học**

#### **1. Về kiến thức**

Giúp cho HS thấy được những khó khăn mà Quang Trung phải vượt qua trong công cuộc xây dựng đất nước (về nông nghiệp, công thương nghiệp, về văn hoá giáo dục và quốc phòng...).

#### **2. Về tư tưởng**

Bồi dưỡng ý thức ủng hộ cái mới (ở bài này là những chính sách của Quang Trung phù hợp với yêu cầu lịch sử và xu thế thời đại).

#### **3. Về kỹ năng**

Rèn luyện kỹ năng phân tích.

## **II - Những điều cần lưu ý**

1. Quang Trung không chỉ có những cống hiến to lớn trong sự nghiệp chống giặc giữ nước mà còn có nhiều cống hiến quan trọng trong công cuộc xây dựng đất nước.

2. Những chính sách của Quang Trung về các mặt kinh tế, chính trị, quốc phòng, ngoại giao, văn hoá – giáo dục thể hiện rõ nét tinh thần cải cách, đổi mới tư duy trong điều kiện lịch sử ở cuối thế kỷ XVIII.

## **III - Thiết bị, tài liệu cần cho bài giảng**

*Chiếu khuyễn nông* của Quang Trung.

## **IV - Gợi ý thực hiện bài giảng**

### **1. Giới thiệu bài mới**

Hướng dẫn HS nhắc lại tình hình khủng hoảng về kinh tế, xã hội trước khởi nghĩa Tây Sơn (cả ở Đàng Ngoài lẫn Đàng Trong) để thấy rõ Quang Trung đứng trước những khó khăn như thế nào khi bắt tay xây dựng đất nước.

### **2. Dạy và học bài mới**

GV giải thích rõ nhờ chính sách "cầu hiền" chân thành, Quang Trung đã tập hợp nhiều sĩ phu có tài năng, yêu nước thương dân (như Nguyễn Thiếp, Ngô Thì Nhậm, Phan Huy Ích v.v...) để tổ chức chính quyền mới.

– Về *kinh tế*: GV nêu và phân tích nội dung *Chiếu khuyễn nông* nhằm giải quyết kịp thời tình trạng ruộng đất bỏ hoang và nạn lưu vong. Xoá bỏ chính sách "bế quan tỏa cảng" nhằm đẩy mạnh giao lưu, phát triển kinh tế hàng hoá, "mở cửa" đất nước. Nhờ vậy, tình hình công thương nghiệp vốn bị đình trệ hàng thế kỉ đã được phục hồi dần.

– Về *giáo dục*: với *Chiếu lập học*, lần đầu tiên trong lịch sử nước ta, việc học được phổ biến tận xã. Nội dung giáo dục : bỏ hẳn lối học công thức ở thời Trịnh, chú trọng tính thiết thực, sáng tạo, "học ở sự nghe trông". Phương pháp giáo dục : "Học cho rộng rồi ước lược cho gọn, theo điều học, biết mà làm" (lời tâu của Nguyễn Thiếp).

### **3. Gợi ý trả lời câu hỏi kiểm tra cuối bài**

GV gợi ý cho HS liên hệ với nội dung toàn bài để trả lời.

## V - Tài liệu tham khảo

(Về nội dung *Chiếu khuyến nông* của Quang Trung và việc Quang Trung trọng dụng chữ Nôm)

### 1. Trích nội dung *Chiếu khuyến nông*

"Từ khi binh lửa luôn năm, lại thêm những nỗi đói kém, nhân dân xiêu dạt, đồng ruộng bỏ hoang, nên thực số đinh điền không bằng bốn, năm phần mười thuở trước. Phàm những dân nào trước đó kiều ngụ tha phương, trốn tránh dao dịch, hoặc vì có thê hương mẫu quán mà đến ở, hoặc vì đi buôn bán làm ăn mà ngụ cư, hễ được vào làng ở sở tại từ ba đời trở lên thì mới cho ở, còn ngoài ra bắt về bản quán hết thảy, biệt xã không được chứa chấp. Những ruộng công, ruộng tư đã trót bỏ hoang, nay đều cho về nhận lấy cày cấy, không được bỏ bê trễ..."

Các sắc mục, các xã trưởng và các thôn trưởng sở tại phải xét sổ đinh thực tại có bao nhiêu suất, rồi đem sổ thực điền đã thực khẩn được bao nhiêu mẫu, sổ hoang điền mới khai khẩn được bao nhiêu mẫu, đều phải đăng vào sổ bộ, nộp lên các viên phân suất, phân tri ở huyện mình để họ chuyển đệ lên triều đình. Triều đình sẽ phái quan khâm sai đi khám lại cho đúng sự thực, bấy giờ mới sẽ liệu định việc bồi thuế cho công bằng... Xã nào ruộng hoang đã đến hạn mà chưa nhận lấy khai khẩn... thì phải chịu trách nhiệm về việc đóng thuế ruộng công, chiếu theo ngạch thuế điền cũ mà nộp gấp đôi..." (Hoa Bằng dẫn theo Hàn các anh hoa của Ngô Thì Nhậm).

### 2. Quang Trung trọng dụng chữ Nôm :

Chữ Nôm tuy được cấu tạo trên cơ sở chữ Hán, nhưng đã trở thành văn tự dân tộc, ghi lại trung thành tiếng nói của dân tộc. Cho đến thế kỉ XVIII, chữ Nôm và văn Nôm ngày càng phát triển và phổ biến trong dân gian. Quang Trung mạnh dạn đánh đổ thành kiến độc tôn chữ Hán của các triều đại trước, đưa chữ Nôm lên địa vị văn tự chính thức của quốc gia. Lần đầu tiên trong lịch sử, chữ Nôm được Quang Trung đưa vào khoa cử. Cuối năm 1791, Quang Trung cho lập Viện sùng chính, do Nguyễn Thiếp làm viện trưởng, chuyên trách việc giáo dục và dịch sách chữ Hán ra chữ Nôm. Chủ trương dịch sách nói lên hoài bão rất lớn của Quang Trung muốn tiến tới thay thế tài liệu học tập bằng tiếng mẹ đẻ, thoát li hẳn sự lệ thuộc vào văn tự nước ngoài. Chữ Nôm trở thành văn tự chính thức của quốc gia dưới triều Quang Trung, đánh dấu một thành quả quan trọng trong lịch sử đấu tranh bảo tồn nền văn hoá dân tộc.